nafoods Group

Số: 01/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Nghệ An, ngày 25 tháng 04 năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

- *Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*
- *Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Nafoods Group ("Công ty");*
- *Căn cứ các Báo cáo và tờ trình tại Đại hội đồng cổ đông ("ĐHĐCĐ") thường niên năm 2026 tổ chức ngày 22/04/2026 của Công ty;*
- *Căn cứ vào Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2026 số 01/2026/BB-ĐHĐCĐ ngày 25/04/2026 của Công ty,*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1: Thông qua nội dung các Báo cáo sau:

1. Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả hoạt kinh doanh năm 2025 và Kế hoạch kinh doanh năm 2026.
2. Báo cáo của Hội đồng quản trị (**"HĐQT"**) về tình hình hoạt động của HĐQT năm 2025 và phương hướng hoạt động 2026.
3. Báo cáo hoạt động của Uỷ ban kiểm toán và Thành viên HĐQT độc lập trong Ủy ban Kiểm toán năm 2025
4. Báo cáo hoạt động và đánh giá kết quả của thành viên HĐQT độc lập – Ông Đinh Thế Hiển về hoạt động của HĐQT năm 2025
5. Báo cáo hoạt động và đánh giá kết quả của thành viên HĐQT độc lập – Ông Nguyễn Hoàng Hiệp về hoạt động của HĐQT năm 2025
6. Báo cáo hoạt động và đánh giá kết quả của thành viên HĐQT độc lập – Ông Johan Nyvene về hoạt động của HĐQT năm 2025

Điều 2: Thông qua Báo cáo tài chính (hợp nhất và riêng lẻ) cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 đã được kiểm toán.

Điều 3: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 của Công ty:

Stt	Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ
1	Chi trả phí hàng năm cho cổ đông sở hữu cổ phần ưu đãi hoàn lại	13.415.040.000	
2	Trích quỹ khen thưởng phúc lợi	7.260.000.000	5,0% lợi nhuận sau thuế
3	Ngân sách hoạt động (bao gồm thù	2.654.356.271	1,8% lợi nhuận sau thuế

Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, P. Quán Bàu Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
+84 28.37.447.666
www.nafoods.com
ir@nafoods.com

	lao) của HĐQT		
4	Trích quỹ đầu tư phát triển	7.260.000.000	5,0% lợi nhuận sau thuế
5	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu	91.772.980.000	15% Vốn điều lệ
6	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu	30.590.990.000	5% Vốn điều lệ

Điều 4: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025. Phương án phát hành chi tiết như tại Phụ lục 01 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 5: Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu. Phương án phát hành chi tiết như tại Phụ lục 02 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 6: Thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2026
1	Kết quả sản xuất kinh doanh hợp nhất		
-	*Doanh thu thuần*	*Tỷ đồng*	*3.000*
-	*Lợi nhuận sau thuế*	*Tỷ đồng*	*200*
2	Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, và/hoặc bằng tiền (*)	%/năm	15% - 20%
3	Ngân sách hoạt động, bao gồm thù lao của HĐQT	%	Tối đa 5% lợi nhuận sau thuế 2026
4	Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi	%	Tối đa 5% lợi nhuận sau thuế 2026
5	Trích Quỹ đầu tư phát triển	%	Tối đa 5% lợi nhuận sau thuế 2026

(*) ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT được quyết định mọi nội dung/vấn đề liên quan đến việc chi tạm ứng cổ tức năm 2026 bằng tiền mặt nếu xét thấy cần thiết và phù hợp với kết quả hoạt động của Công ty. Việc tạm ứng này có thể được thực hiện một lần hoặc nhiều lần tùy theo quyết định của HĐQT.

Điều 7: Thông qua ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Người Đại diện theo pháp luật quyết định lựa chọn và ký hợp đồng với Công ty kiểm toán độc lập để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty, với các tiêu chí lựa chọn sau:

- Công ty kiểm toán được lựa chọn là công ty kiểm toán hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, nằm trong Danh sách các doanh nghiệp kiểm toán đủ điều kiện cung cấp dịch vụ kiểm toán năm 2026 của Bộ Tài chính chấp thuận kiểm toán các công ty đại chúng và niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán;
- Có uy tín về chất lượng kiểm toán;
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với chất lượng và phạm vi kiểm toán.

Điều 8: Thông qua sửa đổi một số nội dung phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được thông qua tại Nghị quyết ĐHĐCĐ số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 và 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025:

Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, P. Quán Bàu
Tp. Vinh, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam
+84 28.37.447.666
www.nafoods.com
ir@nafoods.com

1. Nội dung sửa đổi:

Nội dung	Phương án đã được phê duyệt	Phương án đề xuất sửa đổi	Lý do
Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán	Tối đa 15.000.000 cổ phiếu	Tối đa 20.000.000 cổ phiếu	Phù hợp với nhu cầu huy động vốn hiện tại
Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá	Tối đa 150.000.000.000 đồng	Tối đa 200.000.000.000 đồng	Tương ứng với số lượng cổ phiếu điều chỉnh
Nguyên tắc xác định giá chào bán:	Không thấp hơn giá trị sổ sách của Công ty căn cứ theo báo cáo tài chính kiểm toán/soát xét gần nhất	Không thấp hơn 2 lần giá trị sổ sách của Công ty căn cứ theo báo cáo tài chính kiểm toán/soát xét gần nhất	Phù hợp với tình hình hiện tại
Thời gian thực hiện dự kiến	Trong năm 2025 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT dựa trên điều kiện thực tế sau khi được UBCKNN chấp thuận	Trong năm 2026 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT dựa trên điều kiện thực tế sau khi được UBCKNN chấp thuận	Cập nhật thời gian dự kiến thực hiện

2. Các nội dung của phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ đã được ĐHĐCĐ thông qua tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2024 và Nghị quyết số 02/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2025 không thuộc phạm vi sửa đổi nêu trên vẫn giữ nguyên hiệu lực.

Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ sau khi sửa đổi được trình bày chi tiết tại Phụ lục 03 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 9: Thông qua Sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh của Công ty như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung ngành nghề đăng ký kinh doanh

- Lược bỏ và bổ sung các ngành nghề kinh doanh sau:

STT	Tên ngành, ngành nghề	Mã ngành	Điều chỉnh	Lý do
1	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính (ngoại trừ kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng)	6209	Lược bỏ	Do thay đổi mã ngành theo hệ thống ngành nghề
2	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104	Lược bỏ	

3	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác (ngoại trừ kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng)	6290	Bổ sung	kinh tế Việt Nam hiện hành
4	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1105	Bổ sung	

- Sửa đổi Điều lệ Công ty để cập nhật tương ứng các ngành, nghề được sửa đổi, bổ sung nêu trên.
- Ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Người đại diện theo pháp luật thực hiện các thủ tục cần thiết để thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp theo quy định pháp luật hiện hành.

2. Ủy quyền cho HĐQT:

- Tiếp tục thực hiện việc rà soát, điều chỉnh và cập nhật danh mục ngành, nghề kinh doanh (nếu có) của Công ty nhằm bảo đảm phù hợp với thực tiễn hoạt động sản xuất, kinh doanh; với điều kiện không làm thay đổi bản chất các ngành, nghề đã được ĐHĐCĐ thông qua và tuân thủ Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành kèm theo Quyết định số 36/2025/QĐ-TTg.
- Tổ chức triển khai các thủ tục liên quan đến việc thông báo thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp, đồng thời sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty tương ứng với kết quả rà soát, điều chỉnh nêu trên (nếu có).

Điều 10: Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty theo Phụ lục số 04 đính kèm Nghị quyết này;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị công ty theo Phụ lục số 05 đính kèm Nghị quyết này;
- Thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị theo Phụ lục số 06 đính kèm Nghị quyết này.

Điều 11: Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Các Ông/Bà thành viên HĐQT, Ban điều hành, Cổ đông và các bộ phận phòng ban liên quan của Công ty chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này./.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA

ĐINH THẾ HIỂN

nafoods Group

PHỤ LỤC 01 – PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TRẢ CỔ TỨC 2025

I. Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2025

- **Tên cổ phiếu:**	Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF).
- **Loại cổ phiếu:**	Cổ phiếu phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phiếu:**	10.000 đồng/cổ phiếu.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:**	9.177.298 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 15% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- **Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:**	91.772.980.000 đồng.
- **Mục đích phát hành:**	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2025.
- **Tỷ lệ thực hiện quyền:**	100:15 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông sẽ được nhận thêm 15 cổ phiếu phổ thông mới).
- **Nguồn vốn thực hiện:**	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2025.
- **Đối tượng phát hành:**	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu do Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (**"VSDC"**) cấp theo quy định.
- **Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ:**	Số lượng cổ phiếu phát hành để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. **Ví dụ:** *Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, Cổ đông A sở hữu 119 cổ phiếu, sẽ được quyền nhận thêm 119/100*15 = 17,85 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phiếu mà cổ đông A được nhận là 17 cổ phiếu, phần cổ phiếu lẻ là 0,85 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
- **Thời gian dự kiến phát hành:**	Trong năm 2026, sau khi được Uỷ ban Chứng khoán nhà nước ("UBCKNN") chấp thuận.
- **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:**	ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành với VSDC, Sở giao dịch chứng khoán

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

	Thành phố Hồ Chí Minh ("HOSE"), ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành, và uỷ quyền cho HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- **Sửa đổi Điều lệ và Giấy Chứng nhận ĐKDN**	Thông qua sửa đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ) và Giấy chứng nhận ĐKDN theo số vốn thực tế tăng thêm theo kết quả của đợt phát hành.

II. Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị

Giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai Phương án phát hành cổ phiếu trả cổ tức 2025 nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- Chủ động xây dựng, triển khai và điều chỉnh nội dung phương án phát hành (nếu cần), lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với UBCKNN, đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động theo mức vốn tăng thêm thực tế từ đợt phát hành phù hợp với quy định của pháp luật;
- Đăng ký kinh doanh mới với số vốn thực tế tăng thêm từ đợt phát hành;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu trả cổ tức theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền;
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCKNN;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác để đảm bảo thực hiện phương án phát hành nêu trên;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT và/ hoặc Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

PHỤ LỤC 02 – PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TĂNG VỐN CỔ PHẦN TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

I. Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu

- **Tên cổ phiếu:**	Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF).
- **Loại cổ phiếu:**	Cổ phiếu phổ thông.
- **Mệnh giá cổ phiếu:**	10.000 đồng/cổ phiếu.
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành:**	3.059.099 cổ phiếu, tương ứng tỷ lệ 5% trên tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành.
- **Tổng giá trị phát hành dự kiến theo mệnh giá:**	30.590.990.000 đồng.
- **Mục đích phát hành:**	Phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu.
- **Tỷ lệ thực hiện quyền:**	100:5 (Cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu phổ thông sẽ được nhận thêm 5 cổ phiếu phổ thông mới).
- **Nguồn vốn thực hiện:**	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo Báo cáo tài chính kiểm toán tại thời điểm 31/12/2025.
- **Đối tượng phát hành:**	Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu do VSDC cấp theo quy định.
- **Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ:**	Số lượng cổ phiếu phát hành để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn (nếu có) sẽ bị hủy bỏ. **Ví dụ:** *Vào ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu, Cổ đông A sở hữu 119 cổ phiếu, sẽ được quyền nhận thêm 119/100*5 = 5,95 cổ phiếu. Theo nguyên tắc làm tròn xuống, số cổ phiếu mà cổ đông A được nhận là 5 cổ phiếu, phần cổ phiếu lẻ là 0,75 cổ phiếu sẽ bị hủy bỏ.*
- **Thời gian dự kiến phát hành:**	Trong năm 2026, sau khi được UBCKNN chấp thuận.

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

- **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:**	ĐHĐCĐ thông qua việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt phát hành với VSDC, HOSE, ngay sau khi hoàn tất đợt phát hành, và uỷ quyền cho HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- **Sửa đổi Điều lệ và Giấy Chứng nhận ĐKDN**	Thông qua sửa đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ) và Giấy chứng nhận ĐKDN theo số vốn thực tế tăng thêm theo kết quả của đợt phát hành.

II. Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị

Giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai Phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

- Chủ động xây dựng, triển khai và điều chỉnh nội dung phương án phát hành (nếu cần), lựa chọn thời điểm phát hành và thực hiện các thủ tục đăng ký phát hành với UBCKNN, đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung;
- Sửa đổi Điều lệ tổ chức hoạt động theo mức vốn tăng thêm thực tế từ đợt phát hành phù hợp với quy định của pháp luật;
- Đăng ký kinh doanh mới với số vốn thực tế tăng thêm từ đợt phát hành;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc phát hành cổ phiếu tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu theo yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền;
- Lựa chọn thời điểm chốt danh sách cổ đông thực hiện quyền nhận cổ phiếu phát hành để tăng vốn từ nguồn vốn chủ sở hữu sau khi nhận được sự chấp thuận của UBCKNN;
- Quyết định tất cả các vấn đề khác để đảm bảo thực hiện phương án phát hành nêu trên;
- Tuỳ từng trường hợp cụ thể, HĐQT được quyền uỷ quyền cho Chủ tịch HĐQT và/ hoặc Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

PHỤ LỤC 03 – PHƯƠNG ÁN CHÀO BÁN CỔ PHIẾU RIÊNG LẺ

I. Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ

- **Tên cổ phiếu:**	Cổ phiếu Công ty cổ phần Nafoods Group (NAF)
- **Loại cổ phiếu:**	Cổ phiếu phổ thông
- **Mệnh giá cổ phiếu:**	10.000 đồng/cổ phiếu
- **Số lượng cổ phiếu dự kiến chào bán:**	Tối đa 20.000.000 cổ phiếu
- **Tổng giá trị chào bán dự kiến theo mệnh giá:**	Tối đa 200.000.000.000 đồng
- **Nguyên tắc xác định giá chào bán:**	Không thấp hơn 2 lần giá trị sổ sách của Công ty căn cứ theo báo cáo tài chính kiểm toán/soát xét gần nhất
- **Giá chào bán:**	Ủy quyền cho HĐQT quyết định Giá chào bán cụ thể trên cơ sở Nguyên tắc xác định Giá chào bán nêu trên
- **Mục đích chào bán:**	▪ Thực hiện và/hoặc tăng vốn vào các công ty con để thực hiện các dự án đầu tư mở rộng, nâng cao năng lực sản xuất kinh doanh của Công ty và/hoặc các công ty con của Công ty; ▪ Bổ sung vốn lưu động. Uỷ quyền cho HĐQT quyết định mục đích và phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán tại thời điểm chào bán, đảm bảo phù hợp với mục đích tổng thể nêu trên.
- **Phương thức chào bán:**	Chào bán cổ phiếu riêng lẻ
- **Nhà đầu tư được chào bán và tiêu chí lựa chọn:**	▪ Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp trong và ngoài nước có uy tín và năng lực tài chính; ▪ Không thuộc trường hợp không được mua cổ phần của Công ty theo quy định của pháp luật; Ủy quyền cho HĐQT quyết định lựa chọn nhà đầu tư, số lượng cổ phiếu chào bán cho từng nhà đầu tư, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật hiện hành; các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư nêu trên; và đảm bảo lợi ích cao nhất của Công ty cũng như cổ đông của Công ty.
- **Quy định về hạn chế**	Toàn bộ cổ phiếu chào bán riêng lẻ bị hạn chế chuyển

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

chuyển nhượng:	nhượng tối thiểu là 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán, trừ trường hợp chuyển nhượng giữa các nhà đầu tư chuyên nghiệp hoặc thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.
- **Thời gian thực hiện dự kiến:**	Trong năm 2026 hoặc thời hạn khác theo quyết định của HĐQT dựa trên điều kiện thực tế sau khi được UBCKNN chấp thuận.
- **Phương án xử lý số cổ phần chào bán không hết:**	Trong trường hợp không phân phối hết số cổ phiếu chào bán, ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT thông qua việc hủy số cổ phiếu không phân phối hết và kết thúc đợt chào bán.
- **Phương án bù đắp phần thiếu hụt vốn dự kiến huy động từ đợt chào bán để thực hiện dự án:**	Trường hợp HĐQT quyết định mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán để thực hiện dự án, và số tiền thực tế thu được từ đợt chào bán thiếu hụt so với phương án sử dụng vốn, Công ty sẽ sử dụng linh hoạt các nguồn vốn khác của Công ty hoặc vay nợ và/hoặc huy động từ các nguồn hợp lệ khác nhằm bù đắp phần vốn còn thiếu để thực hiện dự án.
- **Phương án đảm bảo việc chào bán cổ phiếu đáp ứng tỷ lệ sở hữu nước ngoài:**	Ủy quyền cho HĐQT xây dựng phương án đảm bảo việc phát hành cổ phiếu đáp ứng quy định về tỷ lệ sở hữu nước ngoài.
- **Đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung cổ phiếu phát hành thêm:**	Thông qua việc đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của đợt chào bán với VSDC, HOSE, ngay sau khi hoàn tất đợt chào bán, và uỷ quyền cho HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật.
- **Sửa đổi Điều lệ và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp**	Thông qua sửa đổi Điều lệ (Mục Vốn điều lệ) và Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp theo số vốn thực tế tăng thêm theo kết quả của đợt chào bán.

II. Uỷ quyền cho Hội đồng quản trị

Giao và ủy quyền cho HĐQT toàn quyền quyết định và thực hiện các công việc cần thiết để triển khai Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ nêu trên, bao gồm nhưng không giới hạn ở các công việc sau:

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

- Đàm phán, ký kết các văn bản, thỏa thuận, điều khoản và điều kiện cụ thể với các nhà đầu tư tham gia đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ;
- Quyết định việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung các nội dung chi tiết của Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ và các vấn đề khác có liên quan đến việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ trên cơ sở thỏa thuận với các nhà đầu tư trong trường hợp cần thiết, phù hợp với điều kiện thực tế và/hoặc theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- Quyết định và triển khai việc thực hiện các thủ tục cần thiết tại các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền để thực hiện Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ, bao gồm nhưng không giới hạn ở việc phê duyệt nội dung giải trình, bổ sung, chỉnh sửa, hoàn chỉnh hoặc thay đổi các nội dung của Phương án chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo yêu cầu của các cơ quan quản lý Nhà nước và/hoặc căn cứ tình hình thực tế;
- Lựa chọn thời điểm chào bán, phân phối cổ phiếu chào bán và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán với UBCKNN, đăng ký lưu ký bổ sung với VSDC và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành với HOSE;
- Quyết định và triển khai việc thay đổi Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp, sửa đổi điều lệ theo kết quả chào bán thực tế;
- Quyết định các công việc khác liên quan đến việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền;
- HĐQT được quyền ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT, và/hoặc Tổng giám đốc thực hiện một hoặc một số các công việc cụ thể nêu trên.

PHỤ LỤC 04

THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

CÔNG TY CP NAFOODS GROUP ("Công ty")

I. NGUYÊN TẮC, ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY

1. Rà soát, kiểm tra các quy định tại Điều lệ hiện hành của Công ty, nhằm bảo đảm tính tuân thủ, không trái với các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác liên quan đến doanh nghiệp, chứng khoán, quản trị công ty đại chúng.
2. Căn cứ vào quá trình áp dụng và thực thi Điều lệ Công ty, tiến hành rà soát, kiểm tra và cập nhật các nội dung trong Điều lệ hiện hành còn vướng mắc, chưa rõ ràng hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, nhằm bảo đảm hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động, vận hành của Công ty, đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trên cơ sở tuân thủ pháp luật hiện hành và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

II. CÁC NỘI DUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY NFG ĐƯỢC KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Ghi chú:

- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch chân là nội dung trong Điều lệ Công ty hiện hành cần sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức in nghiêng là nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch ngang giữa là nội dung dự thảo bãi bỏ.
- Các nội dung của Điều lệ Công ty hiện hành mà không được đề cập và/hoặc được đề cập mà không có bất kỳ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi dự thảo Điều lệ mới như trình bày dưới đây, được hiểu là vẫn giữ nguyên nội dung hiện tại.
- Do sự thay đổi, bổ sung một số Điều, Khoản trong dự thảo Điều lệ, so với nội dung Điều lệ hiện hành, dẫn đến số thứ tự của các Điều, Khoản và/hoặc số thứ tự của các Điều, Khoản được dẫn chiếu trong Điều lệ bị thay đổi, điều chỉnh, cập nhật tương ứng, nhằm bảo đảm tính chính xác. Để thuận tiện cho Cổ đông trong việc theo dõi các nội dung của dự thảo, các thay đổi về số thứ tự của các Điều, Khoản trong trường hợp này có thể không được đề cập và/hoặc giải trình lý do.

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
1.	**Phần Mở đầu**	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 01/2021/NQĐHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2021, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 04 năm 2022, sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2024, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/2024/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 07 năm 2024, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2024/NQ-HĐQT ngày 27 tháng 06 năm 2024, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18 tháng 03 năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/2025/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 08 năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 14/2025/NQ-HĐQT ngày 10/10/2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 15/2025/NQ-HĐQT ngày 30/12/2025	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 01/2021/NQĐHĐCĐ ngày 24 tháng 04 năm 2021, Nghị quyết đại hội đồng cổ đông số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28 tháng 04 năm 2022, sửa đổi và bổ sung theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22 tháng 04 năm 2024, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 06/2024/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 07 năm 2024, Nghị quyết Hội đồng quản trị số 05/2024/NQ-HĐQT ngày 27 tháng 06 năm 2024, Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông bất thường số 01/2025/NQ-ĐHĐCĐ ngày 18 tháng 03 năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị số 09/2025/NQ-HĐQT ngày 19 tháng 08 năm 2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 14/2025/NQ-HĐQT ngày 10/10/2025; Nghị quyết Hội đồng quản trị số: 15/2025/NQ-HĐQT ngày 30/12/2025; Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên số ...../2026/NQ-ĐHĐCĐ ngày .... tháng ..... năm 2026	Cập nhật ngày có hiệu lực của Điều lệ theo thực tế thời gian được thông qua gần nhất

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

<table>
<tr><th>STT</th><th>Điều khoản</th><th>Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành</th><th>Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới</th><th>Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ
/ Cơ sở pháp lý đề xuất</th></tr>
<tr><td>2.</td><td>Khoản 1, Điều 1</td><td>“ ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~”, có nghĩa được quy định tại ~~Điều 32.1~~ Điều lệ này;
~~“Cổ phần Ưu đãi Hoàn lại” nghĩa là một cổ phần ưu đãi hoàn lại trong Vốn Điều lệ của Công ty, có các quyền, ưu đãi và đặc quyền như được quy định trong Điều lệ này và Luật Áp dụng;~~
~~“Cổ đông Ưu đãi Hoàn lại” nghĩa là chủ sở hữu của một Cổ phần Ưu đãi Hoàn lại;~~
“Cổ phần” nghĩa là một cổ phần trong vốn điều lệ của Công ty, ~~bao gồm,~~ vào ngày của Điều lệ này, ~~Cổ phần Phổ thông và Cổ phần Ưu đãi Hoàn lại;~~</td><td>“ Ủy ban Phát triển bền vững”, có nghĩa được quy định tại Điều 31.1 Điều lệ này;
“Cổ phần” nghĩa là một cổ phần <u>phổ thông</u> trong vốn điều lệ của Công ty, vào ngày của Điều lệ này.</td><td>Sửa đổi theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 15/07/2025

Lược bỏ các quy định liên quan đến Cổ phần Ưu đãi Hoàn lại do đã hoàn tất mua lại và hủy bỏ toàn bộ.</td></tr>
<tr><td>3.</td><td>Khoản 1, Điều 4</td><td>~~1. Lĩnh vực kinh doanh của Công ty là:~~
~~Bán buôn thực thẩm (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương);~~
~~Lắp đặt hệ thống xây dựng khác;~~
~~Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (ngoại trừ các~~</td><td>1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là:
<table>
<tr><th>STT</th><th>Ngành, nghề kinh doanh</th><th>Mã ngành</th><th>Ngành nghề chính</th></tr>
<tr><td>1.</td><td>Lắp đặt hệ thống xây dựng khác</td><td>4329</td><td></td></tr>
<tr><td>2.</td><td>Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động</td><td>4620</td><td></td></tr>
</table></td><td>Bổ sung ngành, nghề kinh doanh theo quy định của Luật doanh nghiệp và cập nhật, điều chỉnh theo hệ thống ngành nghề kinh tế Việt Nam hiện hành, ban hành theo quyết định số: 36/2025/QĐ-TTG ngày 29/09/2025</td></tr>
</table>

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới			Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		~~hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương);~~ ~~- Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác (Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp thủy lợi);~~ ~~- Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính.~~ ~~- Chăn nuôi khác (Chi tiết: Chăn nuôi bò sữa và các gia súc khác);~~ ~~- Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp (Chi tiết: Kinh doanh siêu thị) (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương);~~ ~~- Bán buôn tổng hợp (Chi tiết: Mua bán cây trồng, vật nuôi);~~		vật sống (ngoại trừ các hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo phụ lục số 03 ban hành kèm theo thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công thương)			
			3.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, thủy lợi (ngoại trừ xây dựng, vận hành nhà máy thủy điện đa mục tiêu và điện hạy nhân có ý nghĩa đặc biệt quan	4390	

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới			Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		~~Bán buôn máy móc, thiết bị, phụ tùng máy khác; (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương);~~ ~~Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;~~ ~~Chế biến và bảo quản rau quả;~~ ~~Sản xuất khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất chế phẩm sinh học);~~ ~~Bán buôn đồ uống; (ngoại trừ kinh doanh rượu, đồ uống có cồn)~~ ~~Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng;~~ ~~Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp;~~ ~~Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình; (ngoại trừ các hàng hoá doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo Phụ lục số 03 ban hành kèm theo Thông tư số 34/2013/TT-BCT ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công Thương);~~		trọng về kinh tế - xã hội)			
			4.	Chăn nuôi khác Chi tiết: Chăn nuôi bò sữa và các gia súc khác	0149	
			5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Kinh doanh siêu thị (ngoại trừ các hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo phụ lục số 03 ban hành kèm theo thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ	4719	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới				Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		~~– Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật;~~ – Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu (Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng); – Dịch vụ phục vụ đồ uống		Công thương)			
			6.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Mua bán giống cây trồng, vật nuôi	4690		
			7.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác (ngoại trừ các hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo phụ lục số 03 ban hành kèm theo thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công thương	4659		
			8.	Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ	2012		

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới				Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
				Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ (ngoại trừ sản xuất phân bón NPK; các dịch vụ liên quan tới sản xuất bao gồm: các dịch vụ liên quan tới sản xuất khí ga công nghiệp như ô-xi, nitơ, CO2 (rắn hay lỏng); các dịch vụ liên quan tới sản xuất sô-đa ăn mòn NaOH (lỏng)			
			9.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030		
			10.	Bán buôn thực phẩm (ngoại trừ các hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện quyền phân phối theo phụ lục số 03 ban	*4632*	X	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới			Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
				hành kèm theo thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công thương)		
			11.	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất chế phẩm sinh học	3290	
			12.	Bán buôn đồ uống Ngoại trừ kinh doanh rượu, đồ uống có cồn	4633	
			13.	Hoạt động dịch vụ máy tính và công nghệ thông tin khác (ngoại trừ kinh doanh sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng)	6290	
			14.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước	1105	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới			Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
				khoáng		
			15.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp (Ngoại trừ canh tác, sản xuất hoặc chế biến các loại cây trồng quý hiếm, chăn nuôi gây giống động vật hoang dã quý hiếm và chế biến, xử lý các động vật hay cây trồng này, bao gồm cả động vật sống và các chế phẩm từ chúng)	0150	
			16.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình (ngoại trừ các hàng hóa doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài không được thực hiện	4649	

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
			quyền phân phối theo phụ lục số 03 ban hành kèm theo thông tư số 34/2013/TT-BTC ngày 24 tháng 12 năm 2013 của Bộ Công thương 17. Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật — 1040 18. Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng — 1079 19. Dịch vụ phục vụ đồ uống — 5630 20. Sản xuất mạch nha ủ men bia — 1104	
4.	**Khoản 4 Điều 6**	Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này ~~bao gồm~~ Cổ phần Phổ thông ~~và Cổ phần Ưu đãi~~	Các cổ phần của Công ty vào ngày thông qua Điều lệ này đều là Cổ phần Phổ thông. Các	Lược bỏ các quy định liên quan đến Cổ phần Ưu đãi

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		~~Hoàn lại~~. Các quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ ~~từng loại cổ phần~~ được quy định tại Điều lệ này.	quyền và nghĩa vụ của cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông được quy định tại Điều lệ này.	Hoàn lại do đã hoàn tất mua lại và hủy bỏ toàn bộ.
5.	**Điều 14**	~~Một Cổ đông Ưu đãi Hoàn lại sẽ có các quyền, ưu đãi và đặc quyền tương tự như Cổ đông Phổ thông (bao gồm nhưng không giới hạn các quyền nhận cổ tức và các khoản chia khác của Công ty theo tỷ lệ tương đương với Cổ đông Phổ đông), trừ việc: (a) Cổ đông Ưu đãi Hoàn lại sẽ có các quyền, ưu đãi và đặc quyền khác như được quy định tại Phụ lục 2 của Điều lệ này; và (b) Cổ đông Ưu đãi hoàn lại không có quyền biểu quyết, dự họp Đại hội đồng cổ đông, đề cử người vào Hội đồng quản trị, trừ trường hợp quy định tại khoản 5 Điều 114 và khoản 6 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp.~~	Bỏ nội dung này	Lược bỏ các quy định liên quan đến Cổ phần Ưu đãi Hoàn lại do đã hoàn tất mua lại và hủy bỏ toàn bộ.
6.	**Điều 15**	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp. Yêu cầu triệu tập Đại hội đồng cổ đông phải thể hiện bằng văn bản, trong đó nêu rõ lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và	3. Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường trong các trường hợp sau: c. Theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông quy định tại khoản 2 Điều 115 của Luật Doanh nghiệp. Việc yêu cầu phải bằng văn bản và phải bao gồm các nội dung sau đây: họ, tên, địa chỉ liên lạc, quốc tịch, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số	Sửa đổi bởi Khoản 18, 20 Điều 1 Luật Doanh nghiệp 2025 (Luật số 76/2025/QH15) có hiệu lực từ ngày 01/07/2025

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan;	doanh nghiệp hoặc số giấy tờ pháp lý của tổ chức, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số lượng cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của công ty, căn cứ và lý do yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.	
		4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	4. Triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường	
		c. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Cổ đông, nhóm Cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều này có quyền đại	c. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Cổ đông, nhóm Cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm c Khoản 3	

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.

(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp.	Điều này có quyền đại diện Công ty triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Luật Doanh nghiệp. Chi phí hợp lý cho việc triệu tập và tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông sẽ được công ty hoàn lại.	
7.	**Khoản 2, Điều 16**	2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây: r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; s. Chưa quy định	2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và thông qua các vấn đề sau đây: r. Chấp thuận các giao dịch quy định tại khoản 4 Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành. s. Thông qua báo cáo Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị;	Sửa đổi, bổ sung theo Khoản 82, 84 Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP
8.	**Điểm a, Khoản 2, Điều 19**	Chuẩn bị danh sách các Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố	Chuẩn bị danh sách các Cổ đông đủ điều kiện tham gia và biểu quyết tại đại hội. Danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập dựa trên sổ đăng ký cổ đông, sổ đăng ký người sở hữu chứng khoán của công ty. Danh	Sửa đổi bởi Khoản 21 Điều 1 Luật Doanh nghiệp 2025 (Luật số 76/2025/QH15) có hiệu

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam. (T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		thông tin về việc lập danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;	sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông được lập không quá 10 (mười) ngày trước ngày gửi thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông. Công ty phải công bố thông tin về việc lập danh sách Cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày đăng ký cuối cùng;	lực từ ngày 01/07/2025
9.	**Khoản 3 Điều 27**	~~1. Cơ cấu thành viên Hội đồng quản trị như sau:~~ ~~a. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị không điều hành hoặc thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị.~~ ~~b. Tổng số thành viên độc lập Hội đồng quản trị phải đảm bảo quy định sau:~~ ~~Có tối thiểu 01 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên;~~ ~~Có tối thiểu 02 thành viên độc lập~~	Số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành và thành viên độc lập hội đồng quản trị của công ty đại chúng phải đảm bảo quy định sau: a) Có tối thiểu 01 thành viên trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 03 đến 05 thành viên; b) Có tối thiểu 02 thành viên trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên; c) Có tối thiểu 03 thành viên trong trường hợp công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên	Sửa đổi theo Khoản 79, Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		~~trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 06 đến 08 thành viên;~~ ~~Có tối thiểu 03 thành viên độc lập trong trường hợp Công ty có số thành viên Hội đồng quản trị từ 09 đến 11 thành viên.~~		
10.	**Khoản 2, Điều 28**	Chưa quy định	r. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị s. Tổ chức đào tạo, tập huấn về quản trị công ty và các kỹ năng cần thiết cho thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc (Giám đốc), Người phụ trách quản trị công ty và người quản lý khác t. Thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo quy định pháp luật sau khi đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua.	Bổ sung theo Khoản 80 và khoản 81 Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP
11.	**Khoản 1 Điều 32**	Hội đồng quản trị có thể thành lập các ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, bao	Hội đồng quản trị có thể thành lập các ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản	Sửa đổi theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 15/07/2025

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Điều lệ Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
		gồm nhưng không giới hạn Ủy ban kiểm toán; ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~; Ủy ban Đầu tư là các cơ quan chuyên môn của Hội đồng quản trị để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị. Số lượng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định.	lý rủi ro, bao gồm nhưng không giới hạn Ủy ban kiểm toán; Ủy ban Phát triển bền vững; Ủy ban Đầu tư là các cơ quan chuyên môn của Hội đồng quản trị để hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị. Số lượng thành viên do Hội đồng quản trị quyết định.	
12.	**Khoản 7, Điều 40**	Chưa quy định	Tổng Giám đốc không được là người có liên quan của người quản lý doanh nghiệp, Kiểm soát viên của công ty và công ty mẹ, người đại diện phần vốn nhà nước, người đại diện phần vốn của doanh nghiệp tại công ty và công ty mẹ theo quy định tại điểm d khoản 46 Điều 4 Luật Chứng khoán.	Bổ sung theo Khoản 83. Điều 1, Nghị định số 245/2025/NĐ-CP
13.	**Phụ lục 2**	Phụ lục 2 – Cổ phần Ưu đãi Hoàn lại	Bỏ nội dung này.	Lược bỏ các quy định liên quan đến Cổ phần Ưu đãi Hoàn lại do đã hoàn tất mua lại và hủy bỏ toàn bộ.

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

PHỤ LỤC 05
THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY CP NAFOODS GROUP ("Công ty")

I. NGUYÊN TẮC, ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Rà soát, kiểm tra các quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (**"Quy chế"**) hiện hành, nhằm bảo đảm tính tuân thủ, không trái với các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác liên quan đến doanh nghiệp, chứng khoán, quản trị công ty đại chúng.
2. Căn cứ vào quá trình áp dụng và thực thi Quy chế, tiến hành rà soát, kiểm tra và cập nhật các nội dung trong Quy chế hiện hành còn vướng mắc, chưa rõ ràng hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, nhằm bảo đảm hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động, vận hành của Công ty, đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trên cơ sở tuân thủ pháp luật hiện hành và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

II. CÁC NỘI DUNG QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY NFG ĐƯỢC KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Ghi chú:

- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch chân là nội dung trong Quy chế hiện hành cần sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức in nghiêng là nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch ngang giữa là nội dung dự thảo bãi bỏ.
- Các nội dung của Quy chế hiện hành mà không được đề cập và/hoặc được đề cập mà không có bất kỳ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi dự thảo Quy chế mới như trình bày dưới đây, được hiểu là vẫn giữ nguyên nội dung hiện tại.
- Do sự thay đổi, bổ sung một số Điều, Khoản trong dự thảo Quy chế, so với nội dung Quy chế hiện hành, dẫn đến số thứ tự của các Điều, Khoản và/hoặc số thứ tự của các Điều, Khoản được dẫn chiếu trong Quy chế bị thay đổi, điều chỉnh, cập nhật tương ứng, nhằm bảo đảm tính chính xác. Để thuận tiện cho Cổ đông trong việc theo dõi các nội dung của dự thảo, các thay đổi về số thứ tự của các Điều, Khoản trong trường hợp này có thể không được đề cập và/hoặc giải trình lý do.

STT	Điều khoản	Nội dung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
1.	Căn cứ pháp lý	*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020;* *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;*	*Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;* *Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;*	Bổ sung phù hợp với quy định pháp luật tại từng thời điểm
2.	Căn cứ pháp lý	Chưa quy định	*Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông số 01/2026/NQ-HĐQT ngày 22 tháng 04 năm 2026*	Cập nhật căn cứ Quy chế được thông qua theo thực tế gần nhất
3.	**Khoản 2, Điều 3**	Chưa quy định	n. Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị. o. Thông qua Báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập và kết quả đánh giá của từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập về hoạt động của Hội đồng quản trị tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

5.	**Khoản 2, Điều 3**	Chưa quy định	p. Chấp thuận việc Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại Khoản 1 Điều 167 Luật Doanh nghiệp và điểm b khoản 4 Điều 293 Nghị định 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (bao gồm cả những hợp đồng, giao dịch cấp khoản vay hoặc bảo lãnh được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành) với giá trị giao dịch từ 35% trở lên hoặc giao dịch dẫn đến tổng giá trị giao dịch phát sinh trong vòng 12 tháng kể từ ngày thực hiện giao dịch đầu tiên có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất và hợp đồng, giao dịch vay, cho vay (trong phạm vi hợp đồng, giao dịch cho vay đó được phép thực hiện theo quy định tại Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành), bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 84 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025

7.	**Khoản 1, Điều 5**	Chưa quy định	b. Hội đồng quản trị triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Cổ đông hoặc nhóm cổ đông quy định tại Khoản 3 Điều 12 Điều lệ Công ty yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông. Yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải được thể hiện bằng văn bản, và phải có họ, tên, địa chỉ liên lạc, số giấy tờ pháp lý của cá nhân đối với cổ đông là cá nhân; tên, mã số doanh nghiệp/số quyết định thành lập, địa chỉ trụ sở chính đối với cổ đông là tổ chức; số cổ phần và thời điểm đăng ký cổ phần của từng cổ đông, tổng số cổ phần của cả nhóm cổ đông và tỷ lệ sở hữu trong tổng số cổ phần của Công ty; căn cứ, lý do và mục đích cuộc họp, có đủ chữ ký của các cổ đông liên quan hoặc văn bản yêu cầu được lập thành nhiều bản và tập hợp đủ chữ ký của các cổ đông có liên quan. Kèm theo yêu cầu triệu tập họp phải có các tài liệu, chứng cứ về các vi phạm của Hội đồng quản trị, mức độ vi phạm hoặc về quyết định vượt quá thẩm quyền. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của các tài liệu, chứng cứ cung cấp cho cơ quan có thẩm quyền khi yêu cầu triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông.	Bổ sung phù hợp với quy định tại Khoản 18 Điều 1 Luật số 76/2025/QH15 ngày 17/06/2025
8.	**Khoản 2, Điều 7**	Chưa quy định	p. Báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông về hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm	Bổ sung phù hợp với quy định tại Điều 280 Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) Ir@nafoods.com

9.	**Khoản 2, Điều 7**	Chưa quy định	q. Từng thành viên Hội đồng quản trị độc lập phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.	Bổ sung phù hợp với quy định tại khoản 81, 82 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025
10.	**Khoản 1, Điều 8**	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định	1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng cụ thể thành viên Hội đồng quản trị trong từng thời kỳ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Cơ cấu Hội đồng quản trị của Công ty phải đảm bảo số lượng thành viên Hội đồng quản trị không điều hành theo quy định tại Khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP, đồng thời phải đảm bảo tối thiểu số lượng Thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 276 Nghị định 155/2020/NĐ-CP.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025, Nghị định 155/2020/NĐ-CP
11.	**Khoản 1, Điều 9**	c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị ~~của~~ công ty khác;	c) Thành viên Hội đồng quản trị công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị hoặc thành viên Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại khoản 78 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com

PHỤ LỤC 06

THUYẾT MINH NỘI DUNG SỬA ĐỔI QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CP NAFOODS GROUP ("Công ty")

I. NGUYÊN TẮC, ĐỊNH HƯỚNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Rà soát, kiểm tra các quy định tại Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty (**"Quy chế"**) hiện hành, nhằm bảo đảm tính tuân thủ, không trái với các quy định tại Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật khác liên quan đến doanh nghiệp, chứng khoán, quản trị công ty đại chúng.
2. Căn cứ vào quá trình áp dụng và thực thi Quy chế, tiến hành rà soát, kiểm tra và cập nhật các nội dung trong Quy chế hiện hành còn vướng mắc, chưa rõ ràng hoặc chưa phù hợp với thực tiễn, nhằm bảo đảm hỗ trợ hiệu quả cho hoạt động, vận hành của Công ty, đồng thời nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp trên cơ sở tuân thủ pháp luật hiện hành và bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp của cổ đông.

II. CÁC NỘI DUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY ĐƯỢC KIẾN NGHỊ SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

Ghi chú:

- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch chân là nội dung trong Quy chế hiện hành cần sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức in nghiêng là nội dung dự thảo sửa đổi, bổ sung.
- Các nội dung được trình bày dưới hình thức gạch ngang giữa là nội dung dự thảo bãi bỏ.
- Các nội dung của Quy chế hiện hành mà không được đề cập và/hoặc được đề cập mà không có bất kỳ sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ bởi dự thảo Quy chế mới như trình bày dưới đây, được hiểu là vẫn giữ nguyên nội dung hiện tại.
- Do sự thay đổi, bổ sung một số Điều, Khoản trong dự thảo Quy chế, so với nội dung Quy chế hiện hành, dẫn đến số thứ tự của các Điều, Khoản và/hoặc số thứ tự của các Điều, Khoản được dẫn chiếu trong Quy chế bị thay đổi, điều chỉnh, cập nhật tương ứng, nhằm bảo đảm tính chính xác. Để thuận tiện cho Cổ đông trong việc theo dõi các nội dung của dự thảo, các thay đổi về số thứ tự của các Điều, Khoản trong trường hợp này có thể không được đề cập và/hoặc giải trình lý do.

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) Ir@nafoods.com

STT	Điều khoản	Nội dung Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty hiện hành	Nội dung dự thảo Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty mới	Lý do sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ / Cơ sở pháp lý đề xuất
1.	**Khoản 1, Điều 1**	- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 (sau đây được gọi là Luật doanh nghiệp); - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019; - Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán; - Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Nafoods Group đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ~~ngày 24 tháng 04 năm 2021~~ (sau đây được gọi là Điều lệ);	- Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành (sau đây được gọi là Luật doanh nghiệp) ; - Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành; - Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành; - Điều lệ sửa đổi của Công ty Cổ phần Nafoods Group đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 22 tháng 04 năm 2026 (sau đây được gọi là Điều lệ);	Bổ sung phù hợp với quy định pháp luật tại từng thời điểm và Quy chế được thông qua theo thực tế gần nhất
2.	**Khoản 3, Điều 6**	Thành viên HĐQT độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động của HĐQT.	Từng thành viên HĐQT độc lập của công ty phải lập báo cáo đánh giá về hoạt động và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT theo quy định pháp luật.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 80, 82 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025

3.	**Điểm a, Khoản 1, Điều 8**	(ii) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng cụ thể thành viên HĐQT trong từng thời kỳ do ĐHĐCĐ quyết định.	(ii) Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là năm (05) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Số lượng cụ thể thành viên HĐQT trong từng thời kỳ do ĐHĐCĐ quyết định. Cơ cấu HĐQT của Công ty phải đảm bảo số lượng thành viên HĐQT không điều hành và Thành viên HĐQT độc lập như sau: - Có tối thiểu 01 thành viên trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ 03 đến 05 thành viên; - Có tối thiểu 02 thành viên trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ 06 đến 08 thành viên; - Có tối thiểu 03 thành viên trong trường hợp công ty có số thành viên HĐQT từ 09 đến 11 thành viên.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại khoản 79 Điều 1 Nghị định 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025, Nghị định 155/2020/NĐ-CP
3.	**Điểm d, Khoản 1, Điều 9**	Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT ~~của~~ công ty khác.	Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT hoặc thành viên Hội đồng thành viên tại tối đa 05 công ty khác.	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Khoản 78 Điều 1 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025
4.	**Khoản 1, Điều 17**	HĐQT có thể thành lập các ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, bao gồm nhưng không giới hạn Ủy ban Kiểm toán; Ủy ban ~~Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~; Ủy ban Đầu tư là các cơ quan chuyên môn của HĐQT để hỗ trợ hoạt động của HĐQT. Số lượng thành viên do HĐQT quyết định. Ủy ban Kiểm toán, phải có ít nhất một (01) thành viên HĐQT độc lập làm trưởng ban.	HĐQT có thể thành lập các ủy ban trực thuộc để phụ trách về chính sách phát triển bền vững, nhân sự, lương thưởng, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro, bao gồm nhưng không giới hạn Ủy ban Kiểm toán; Ủy ban Phát triển bền vững ; Ủy ban Đầu tư là các cơ quan chuyên môn của HĐQT để hỗ trợ hoạt động của HĐQT. Số lượng thành viên do HĐQT quyết định. Ủy ban Kiểm toán, phải có ít nhất một (01) thành viên HĐQT độc lập làm trưởng ban.	Sửa đổi theo Nghị quyết HĐQT số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 15/07/2025

6.	**Khoản 1, Điều 19**	**Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng** Cơ cấu tổ chức: ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~ có từ 02 thành viên trở lên, gồm ít nhất 2 thành viên HĐQT. Ít nhất hai (02) thành viên của Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng là chuyên gia hoặc có kinh nghiệm chuyên sâu về chuyên môn Nhân sự - Pháp chế.	**Ủy ban Phát triển bền vững** Cơ cấu tổ chức: Ủy ban Phát triển bền vững có từ 02 thành viên trở lên, gồm ít nhất 2 thành viên HĐQT. Ít nhất hai (02) thành viên của Ủy ban Phát triển bền vững là chuyên gia hoặc có kinh nghiệm chuyên sâu về chuyên môn Nhân sự - Pháp chế và Phát triển bền vững.	Sửa đổi theo Nghị quyết HĐQT số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 15/07/2025
7.	**Khoản 2, Điều 19**	~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~ thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~ quy định. Mỗi thành viên ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~ có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~ có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~ được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch ~~Ủy ban Chiến lược, Nhân sự, Lương thưởng~~.	Ủy ban Phát triển bền vững thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác do Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động Ủy ban Phát triển bền vững quy định. Mỗi thành viên Ủy ban Phát triển bền vững có một phiếu biểu quyết. Trừ trường hợp Điều lệ công ty hoặc quy chế hoạt động Ủy ban Phát triển bền vững có quy định tỷ lệ khác cao hơn, quyết định của Ủy ban Phát triển bền vững được thông qua nếu được đa số thành viên dự họp tán thành; trường hợp số phiếu ngang nhau thì quyết định cuối cùng thuộc về phía có ý kiến của Chủ tịch Ủy ban Phát triển bền vững.	Sửa đổi theo Nghị quyết HĐQT số 07/2025/NQ-HĐQT ngày 15/07/2025
8.	**Điểm a, Khoản 3, Điều 19**	Phê chuẩn tầm nhìn, sứ mệnh và các mục tiêu chiến lược dài hạn	Phê chuẩn tầm nhìn, sứ mệnh và các mục tiêu chiến lược phát triển bền vững dài hạn.	Bổ sung theo nhiệm vụ, chức năng của Ủy ban Phát triển bền vững.

5.	**Điểm d, Điều 31**	Báo cáo của ~~các~~ thành viên HĐQT độc lập.	Báo cáo <u>hoạt động</u> của <u>từng</u> thành viên HĐQT độc lập <u>và kết quả đánh giá về hoạt động của HĐQT.</u>	Sửa đổi phù hợp với quy định tại Điều 280 Nghị định số 245/2025/NĐ-CP ngày 11/09/2025
10.	**Điều 40**	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nafoods Group bao gồm 9 chương, 40 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24 tháng 04 năm 2021.	Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Nafoods Group bao gồm 9 chương, 40 điều và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 22 tháng 04 năm 2026.	Cập nhật ngày có hiệu lực của Quy chế.

(A) Số 47 Nguyễn Cảnh Hoan, Phường Vinh Hưng, Tỉnh Nghệ An, Việt Nam.
(T) +84 28.37.447.666 (W) www.nafoods.com (M) ir@nafoods.com